

Số: 22/QĐ-KKT

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng

TRƯỞNG BAN
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÂN PHONG TỈNH KHÁNH HOÀ

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 998/QĐ-TTg ngày 24/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ v/v thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hoà;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hoà;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị CBCC năm 2017 của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 48/QĐ-KKT ngày 15/5/2016 của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong và tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Ban chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Số Nội vụ;
- LĐ Ban;
- Lưu VT, VP.

TRƯỞNG BAN



Hoàng Đình Phi

**QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

*(Ban hành kèm theo quyết định số: 20/QĐ-KKT ngày 27/12/2016
của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong)*

**Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh.

1. Quy chế này quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong theo Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Mọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (viết tắt là CBCC) của Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 2. Hình thức và nội dung thi đua.

1. Hàng năm, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tổ chức phát động thi đua nhằm hoàn thành tốt nhất chương trình, kế hoạch công tác đề ra.

2. Trong trường hợp nhằm hoàn thành xuất sắc chương trình, công tác chuyên đề, đột xuất, Ban sẽ phát động thi đua theo thời hạn nhất định.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng.

1. Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai; bảo đảm tinh thần đoàn kết, hợp tác giúp nhau cùng tiến bộ.

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua và khen thưởng phải căn cứ vào đăng ký thi đua của các cá nhân, tập thể và thành tích đạt được trong thời gian phát động phong trào thi đua, được Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Ban công nhận và đề nghị Trưởng Ban quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; Việc khen thưởng phải bảo đảm tính tiên phong, công khai, công bằng, kịp thời và tương xứng với thành tích đạt được.

CHƯƠNG II.

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Danh hiệu thi đua.

1. Danh hiệu thi đua cá nhân gồm:

- Lao động tiên tiến.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ.
- Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể gồm:

- Tập thể lao động tiên tiến.
- Tập thể lao động xuất sắc.
- Cờ thi đua của UBND tỉnh.
- Cờ thi đua của Chính phủ.

Điều 5. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

1. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua.

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.
- Hoàn thành công tác CCHC.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn của danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng công nghệ mới được Hội đồng xét duyệt sáng kiến của cơ quan công nhận.
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” được công nhận không quá 15% tổng số lao động tiên tiến của từng phòng, đơn vị.
- Cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” phải đạt trên 70% số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng cơ quan.

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”: được xét và đề nghị lên cấp trên công nhận đối với cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu có phạm vi ảnh hưởng đối với tỉnh được Hội đồng Khoa học sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: được xét và đề nghị lên cấp trên công nhận đối với cá nhân đạt 02 tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 2 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.
- Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đạt được có phạm vi ảnh hưởng rộng đối với toàn quốc được Hội đồng Khoa học sáng kiến cấp tỉnh đánh giá mức độ ảnh hưởng và xem xét công nhận.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể:

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hàng năm cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao.
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả.
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Hoàn thành tốt công tác CCHC.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét và đề nghị cấp trên công nhận trong số các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt tiêu chuẩn của danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.
- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” đề nghị cấp trên công nhận tối đa không quá 30% tổng số các tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” của cơ quan.

CHƯƠNG III.

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 6. Giấy khen.

1. Đối với cá nhân:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và nghĩa vụ công dân.
- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính và không có thủ tục hành chính xử lý trễ hạn trên phần mềm.

2. Đối với tập thể:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua.
- Bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.
- Tập thể phòng, ban đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ cải cách hành chính và tập thể phòng không có cá nhân xử lý thủ tục hành chính trễ hạn trên phần mềm.

Điều 7. Bằng khen.

1. “Bằng khen của UBND Tỉnh”, “Bằng khen của Bộ”:

a) Đối với cá nhân:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và nghĩa vụ công dân.
- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Đạt 02 lần liên tục danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo chuyên đề do UBND tỉnh, bộ phát động.
- Số lượng cá nhân đề nghị tặng “Bằng khen của UBND Tỉnh”, tối đa bằng 4% tổng số CBCC cơ quan.

b) Đối với tập thể:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua.
- Bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm.
- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.
- Đạt 02 lần liên tục danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.
- Hoặc lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo chuyên đề do UBND tỉnh, bộ phát động.
- Số lượng tập thể đề nghị tặng “Bằng khen của UBND Tỉnh”, tối đa bằng 30% tổng số các tập thể thuộc hoặc trực thuộc cơ quan.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”:

a) Đối với cá nhân:

Tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan phát động khi tiên hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan và trong tỉnh;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, tỉnh 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

b) Đối với tập thể:

Tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong trong cơ quan và trong tỉnh;

- Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, tỉnh 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ hoặc cấp tỉnh.

Điều 8. Tiêu chuẩn và điều kiện nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

CBCC lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định bằng văn bản công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng đúng cấp độ, đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì sẽ được xem xét đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn theo quy định tại Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 18/3/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

CHƯƠNG IV.

QUY TRÌNH VÀ ĐIỀU KIỆN BÌNH XÉT THI ĐUA VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG

Điều 9. Quy trình bình xét thi đua.

1. Các phòng trực thuộc tổ chức họp bình xét danh hiệu thi đua cho tập thể, cá nhân và gửi biên bản kết quả bình xét cho thường trực Hội đồng thi đua.

2. Thường trực Hội đồng thi đua tập hợp các biên bản họp bình xét thi đua của các phòng, báo cáo kết quả bình xét thi đua của cá nhân, tập thể các phòng để Hội đồng thi đua xem xét, biểu quyết, kết luận.

3. Thủ trưởng đơn vị căn cứ biên bản kết luận của Hội đồng thi đua ban hành quyết định công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng thành tích cho các cá nhân và tập thể theo thẩm quyền.

Điều 10. Điều kiện bình xét thi đua.

1. Các phòng phải có đăng ký thi đua từ đầu năm.

2. Cuối kỳ thi đua họp bình xét xếp loại gửi biên bản cho Hội đồng thi đua.

3. Các tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và những quy định trong quy chế này là cơ sở để bình xét các danh hiệu thi đua hàng năm cho cá nhân và tập thể.

4. Những trường hợp ngoại lệ, những thành tích xuất sắc nổi bật thực hiện theo Luật Thi đua Khen thưởng do Hội đồng thi đua xem xét.

5. Chỉ xét danh hiệu lao động tiên tiến cho lao động tuyển dụng trên 10 tháng, nghỉ làm việc dưới 40 ngày, không bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan mới có trách nhiệm xem xét bình bầu danh hiệu thi đua (trường hợp cá nhân có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Điều 11. Thẩm quyền quyết định khen thưởng.

Trường Ban ra quyết định khen thưởng đối với các hình thức thuộc thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng các hình thức cao hơn theo quy định.

CHƯƠNG V. CHẾ ĐỘ KHEN THƯỞNG

Điều 12. Nguồn khen thưởng cho các danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể sử dụng từ quỹ khen thưởng hàng năm của cơ quan theo quy định của Nhà nước.

Mức khen thưởng cho từng danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể thực hiện quy định hiện hành.

CHƯƠNG VI. XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Xử lý vi phạm.

1. Các đơn vị, cá nhân kê khai thành tích không đúng sự thật để được khen thưởng thì bị hủy bỏ quyết định khen thưởng và bị thu hồi hiện vật hoặc tiền thưởng đã nhận. Đồng thời tùy tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xem xét xử lý kỷ luật.

2. Cá nhân xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác đề nghị khen thưởng thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm có thể bị xem xét xử lý kỷ luật.

Điều 14. Tổ chức thực hiện.

1. Hội đồng thi đua, BCH Công đoàn, Trường các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, đôn đốc, kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế này.

2. Quy chế này có hiệu lực thực hiện kể từ ngày Thủ trưởng cơ quan ký quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi quy định theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc vướng mắc thì báo cáo bằng văn bản về Văn phòng để tổng hợp, nghiên cứu trình Thủ trưởng cơ quan sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

 **TRƯỜNG BAN**

Hoàng Đình Phi